

Số: 89/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

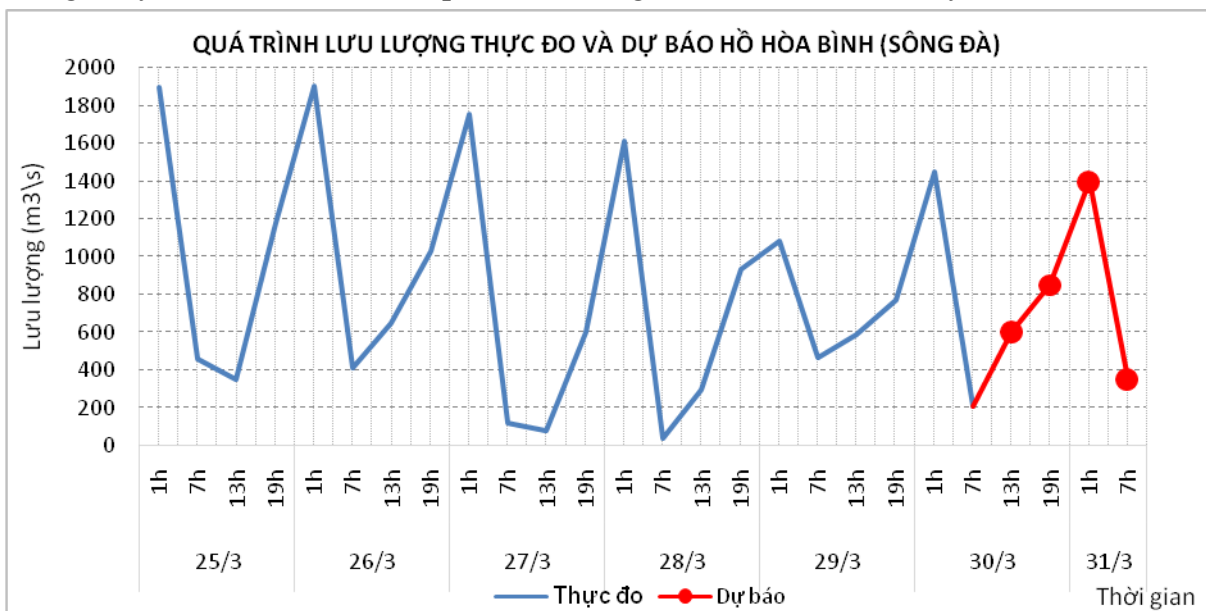
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

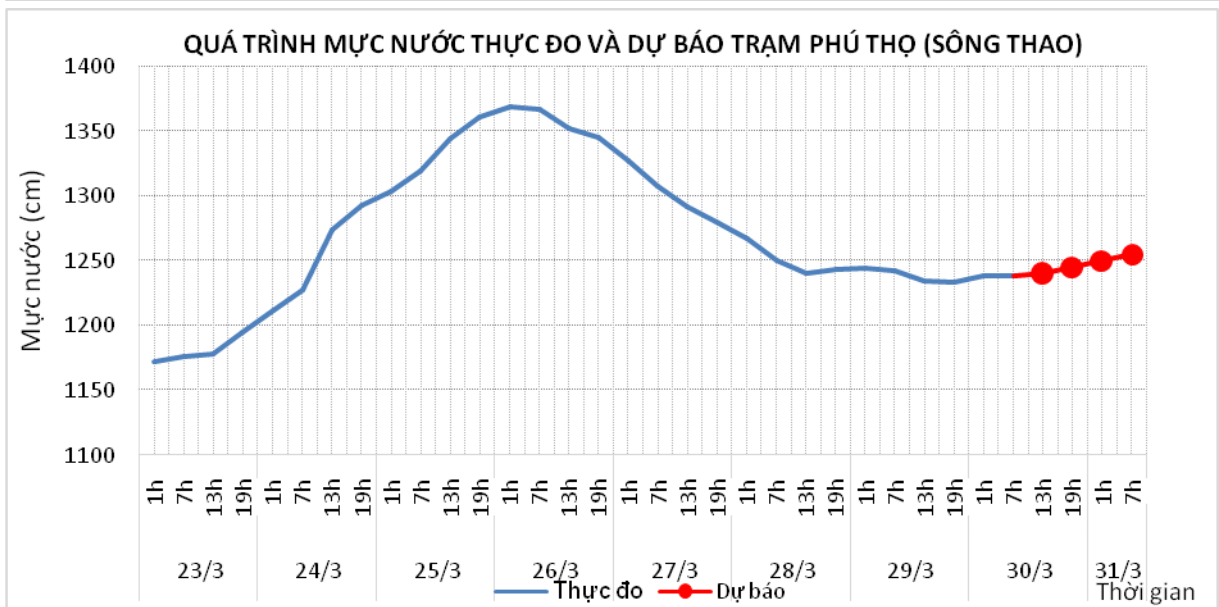
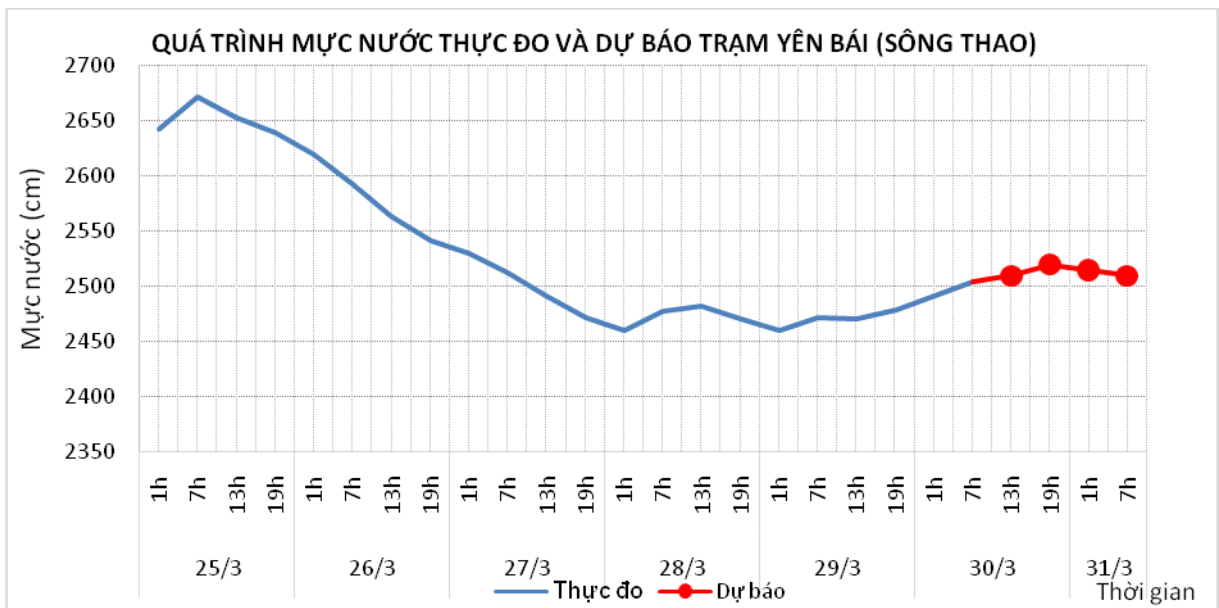
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao mực nước đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao mực nước tiếp tục biến đổi chậm.



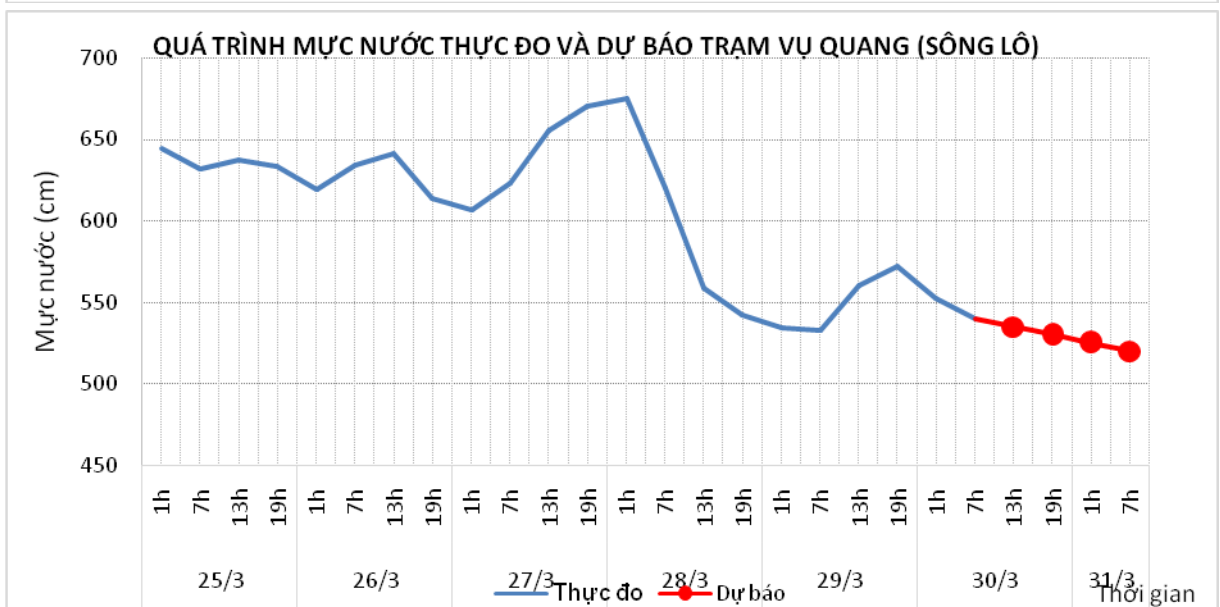
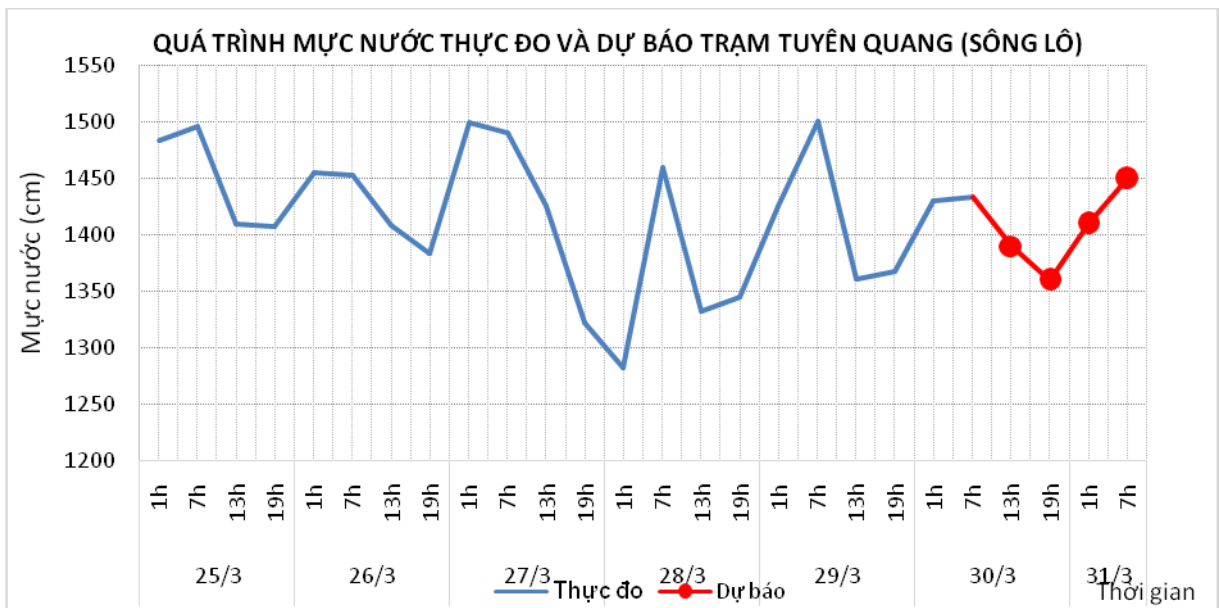
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang và Vụ Quang đang dao động theo điều tiết của hồ chứa thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang và Vụ Quang tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ chứa thượng lưu.



3. Khu vực Đông Bắc

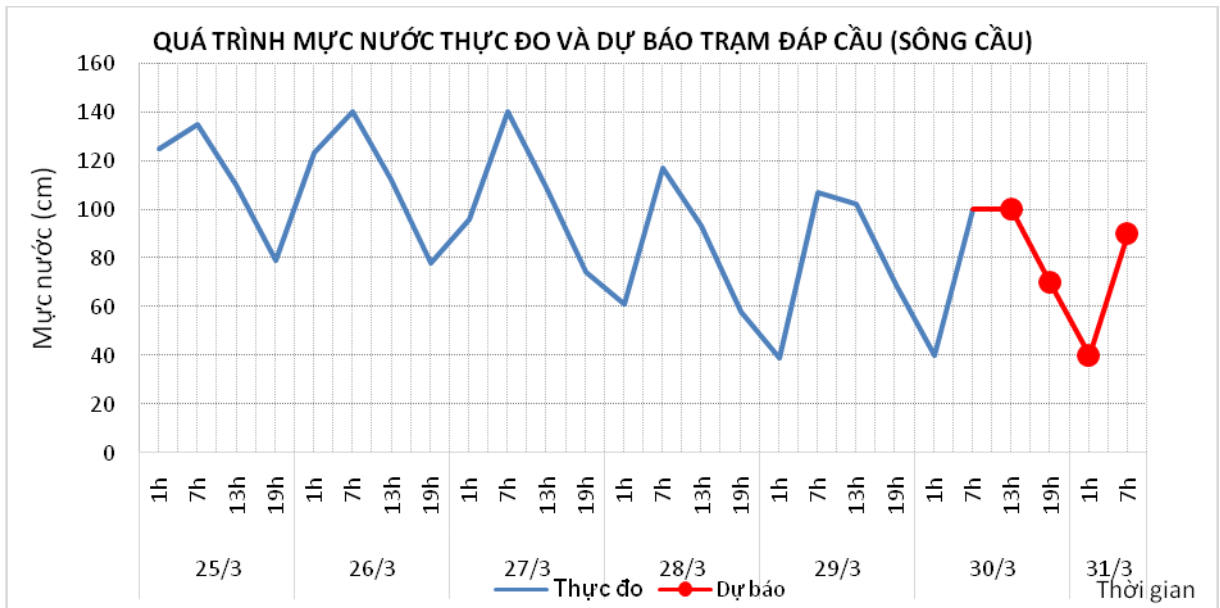
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu sẽ biến đổi chậm ở mức thấp và ảnh hưởng của thủy triều



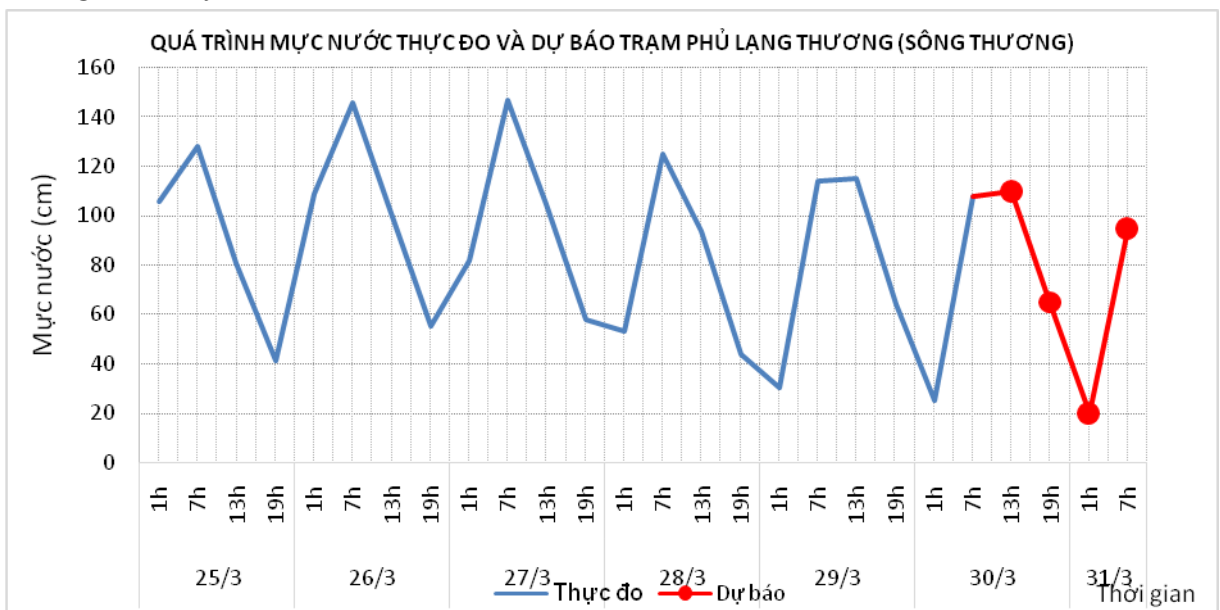
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều



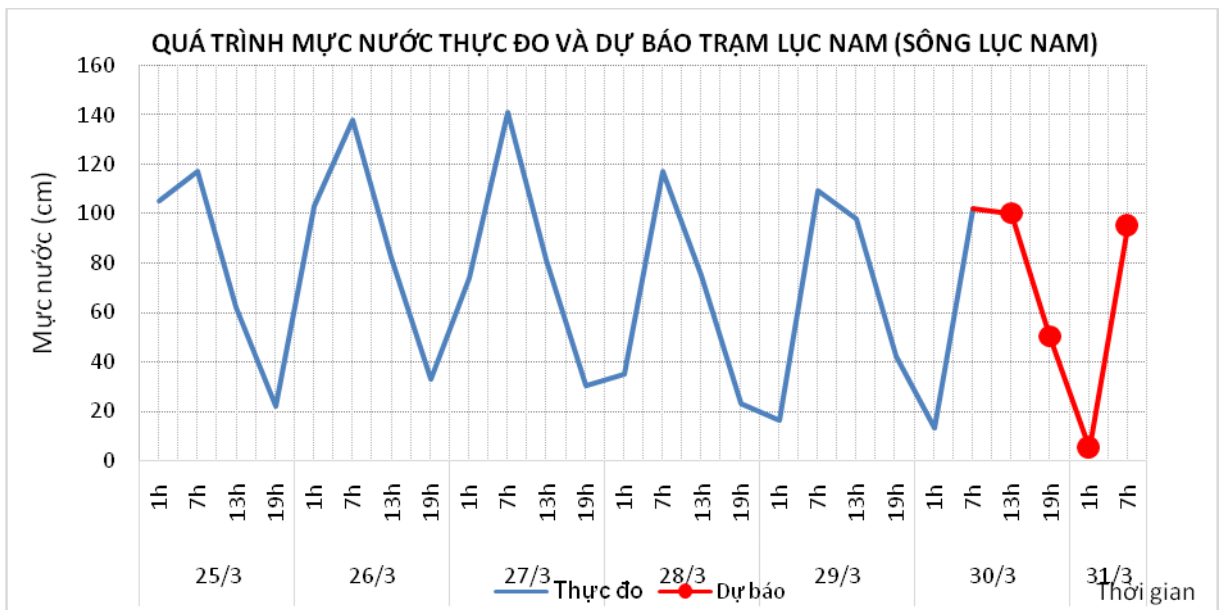
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm, chịu ảnh hưởng của thủy triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước Sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

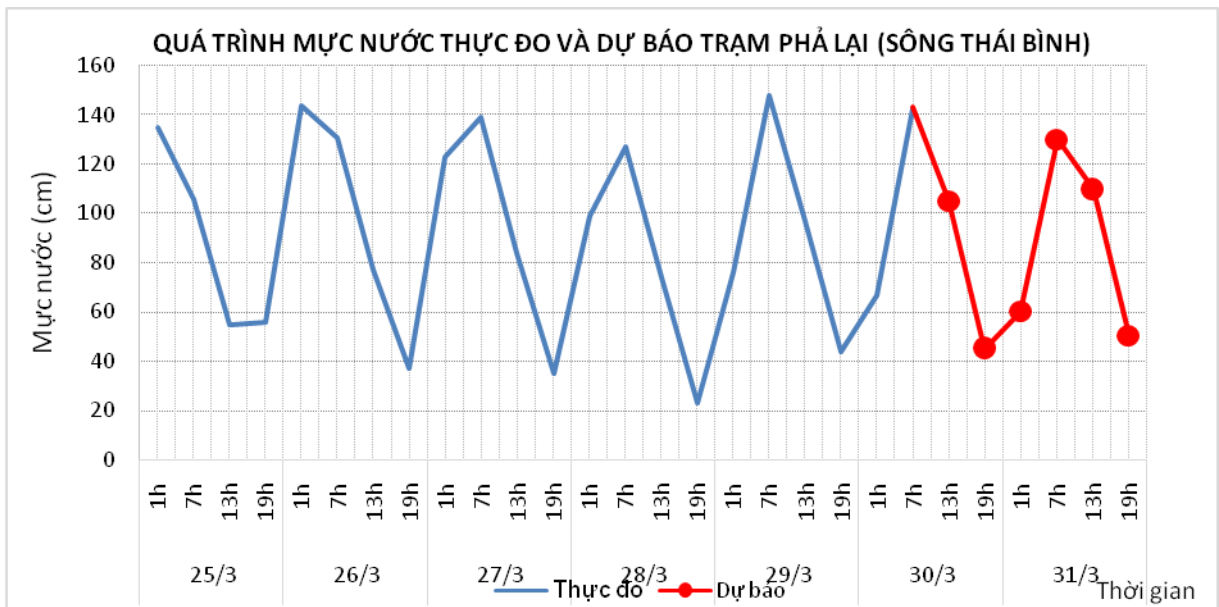
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và dao động mạnh theo thủy triều. Lúc 7h/30/3, mức nước tại trạm Phả Lại là 1,43m

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và dao động mạnh theo thủy triều. Đến 19h/31/3, mức nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 0,50m



4.2. Lưu vực sông Hồng

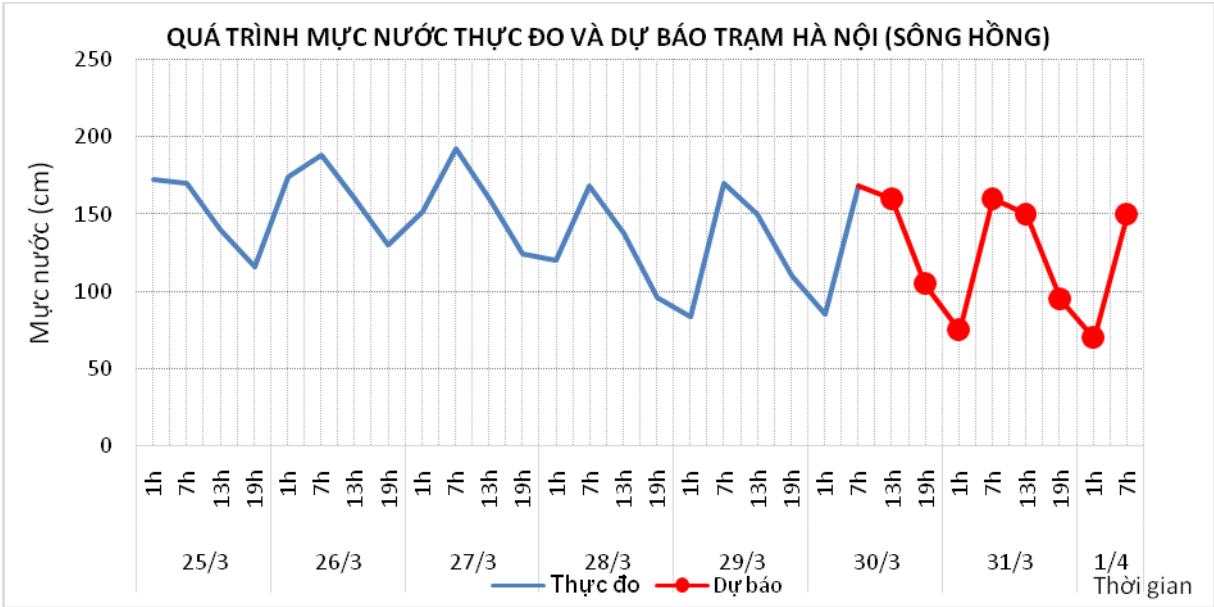
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm. Lúc 7h/30/3 mức nước tại trạm Hà Nội là 1,68m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng

của thủy triều. Đến 7h/01/4 mực nước tại trạm Hà Nội là 1,50m.



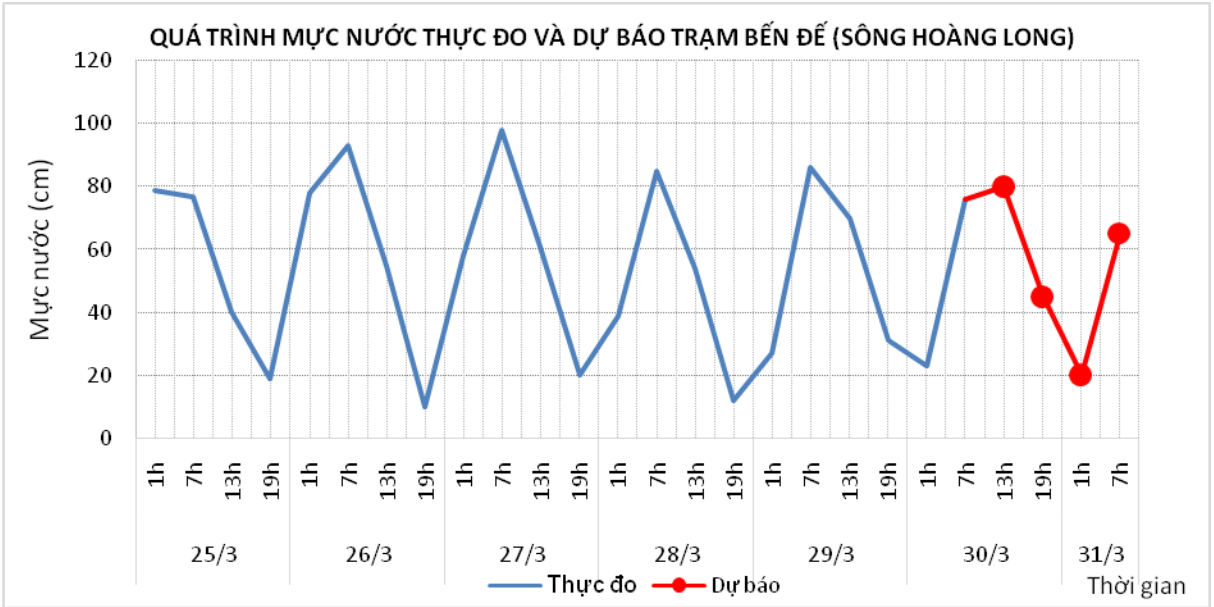
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

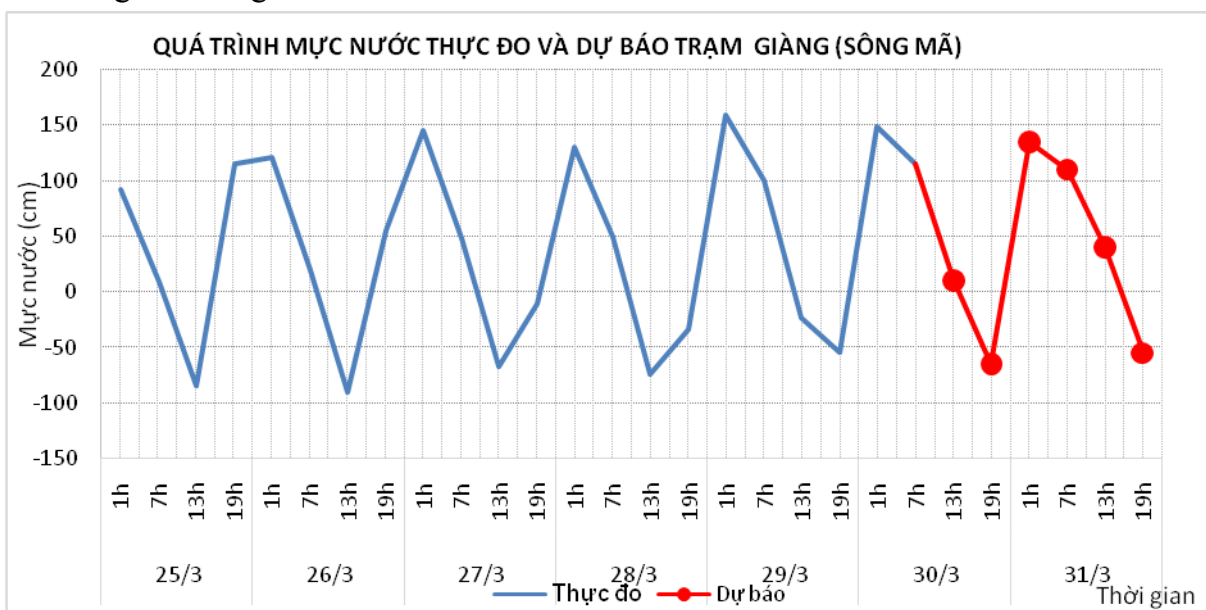
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều



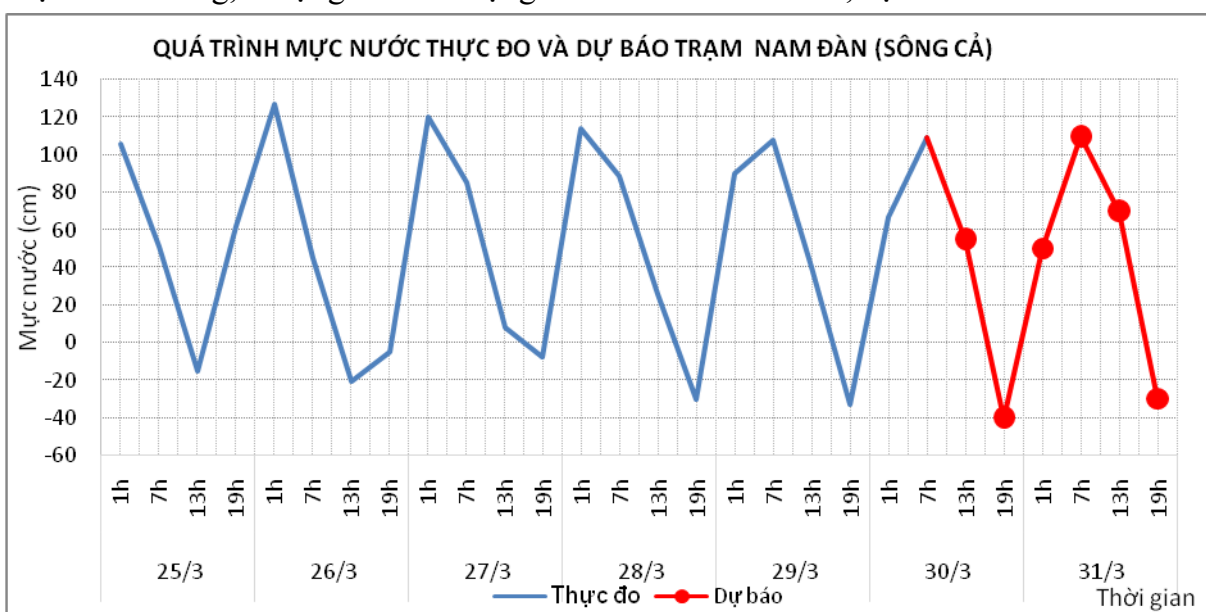
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều



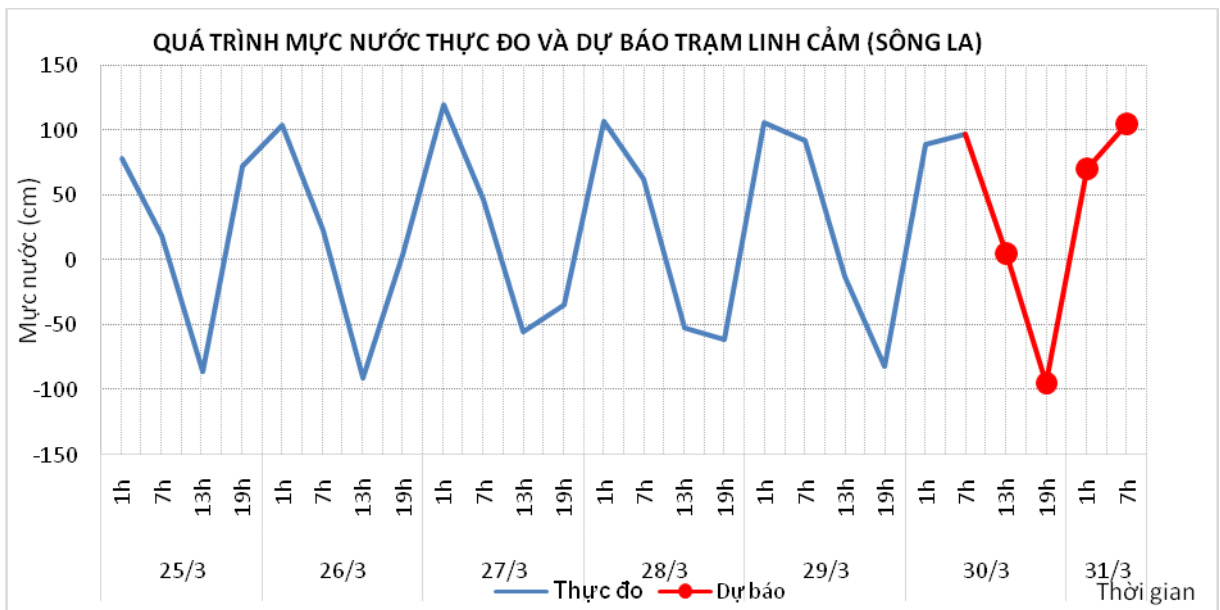
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông La dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

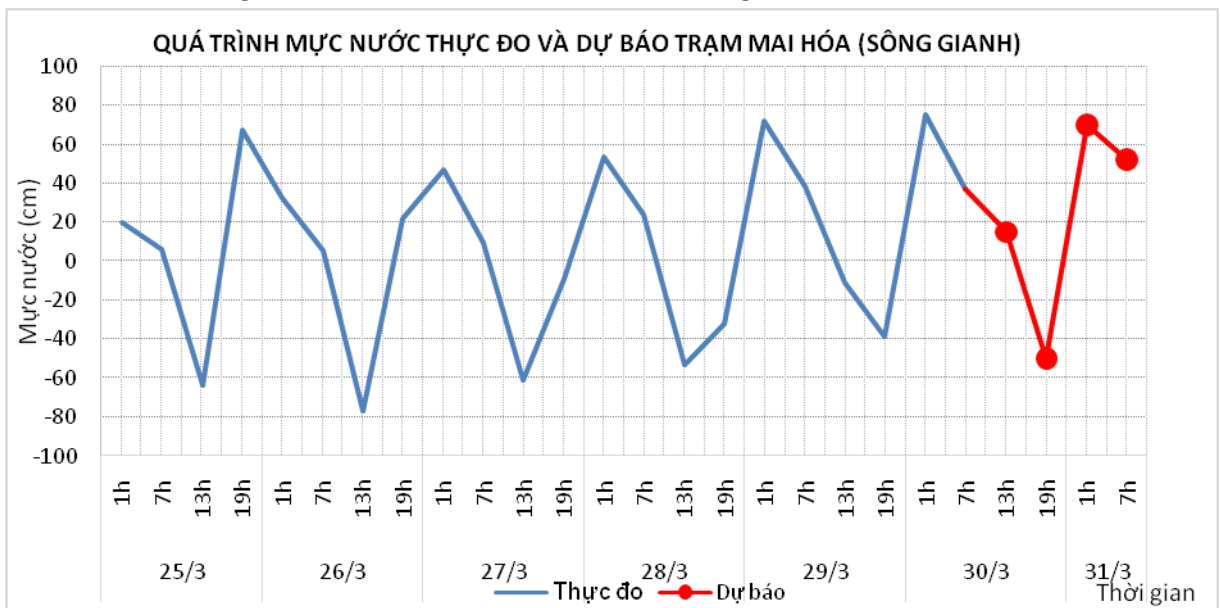
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều



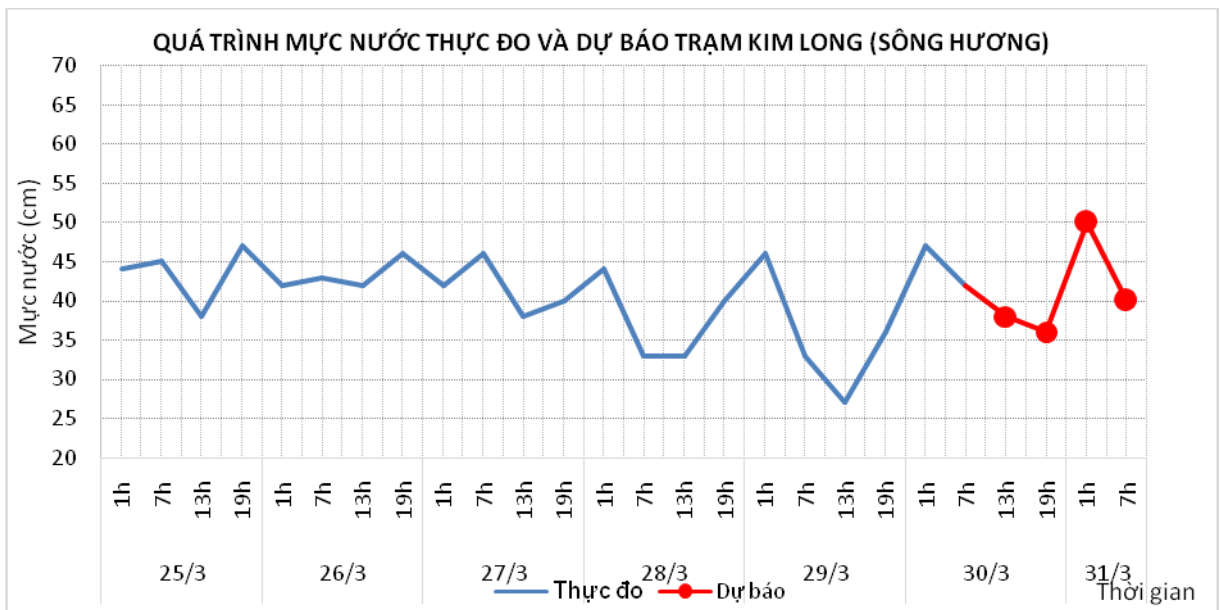
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa



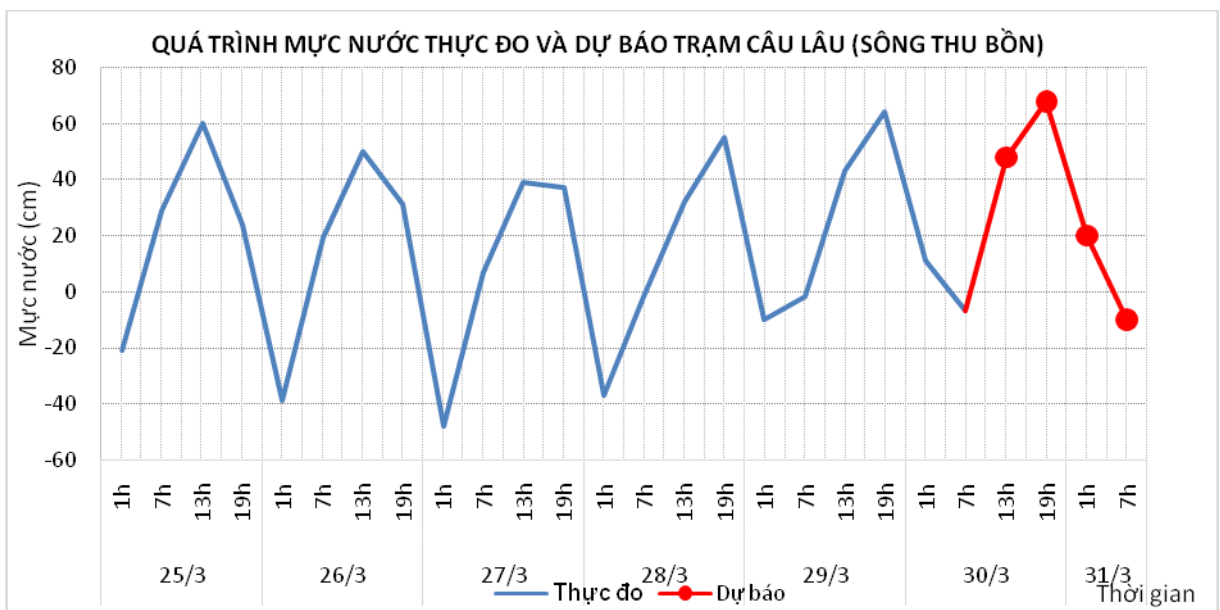
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



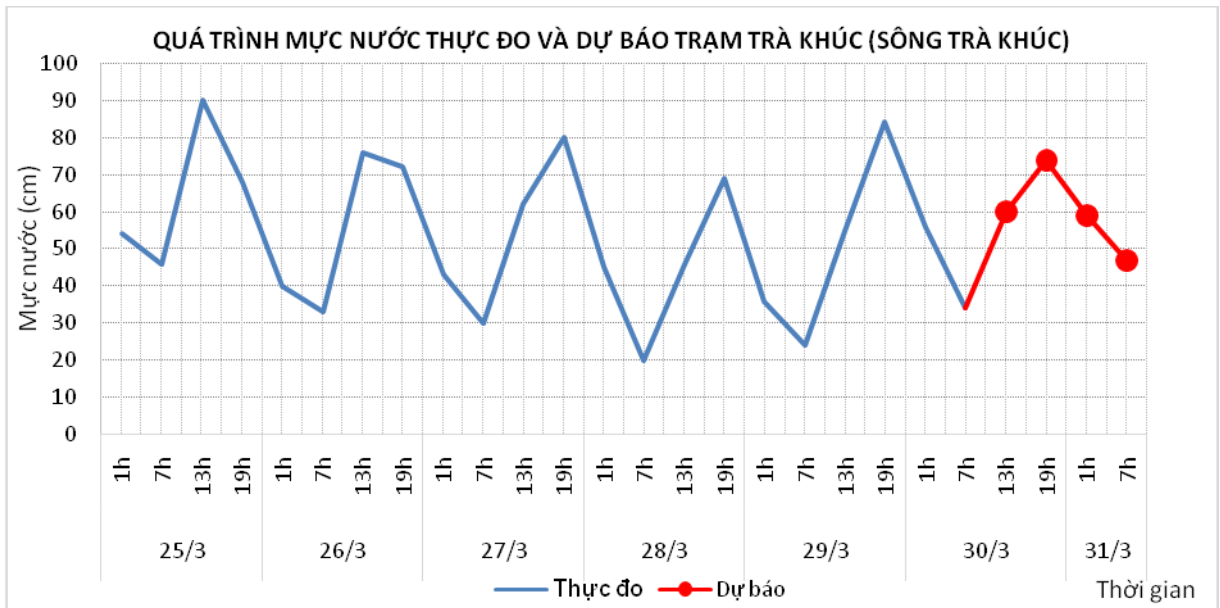
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



6.5. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm

Cảnh báo: Từ ngày 31/3 đến ngày 02/4, trên các sông từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi có khả năng xuất hiện một đợt lũ. Trong đợt lũ này, đỉnh lũ trên các sông từ Quảng Bình đến Quảng Nam khả năng lên mức BĐ 1; riêng các sông Quảng Ngãi lên mức BĐ1-BĐ2.

Nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở vùng núi, ngập lụt vùng trũng thấp, ven sông, khu đô thị tại các tỉnh từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi.

7. Khu vực Nam Trung Bộ

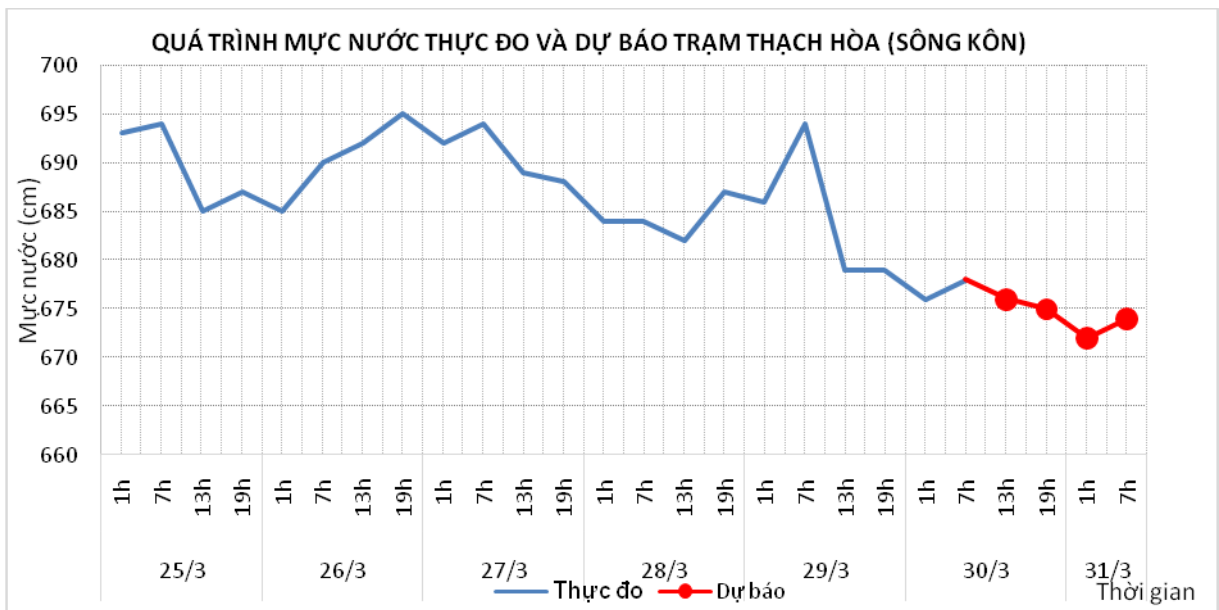
7.1. Lưu vực sông Côn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



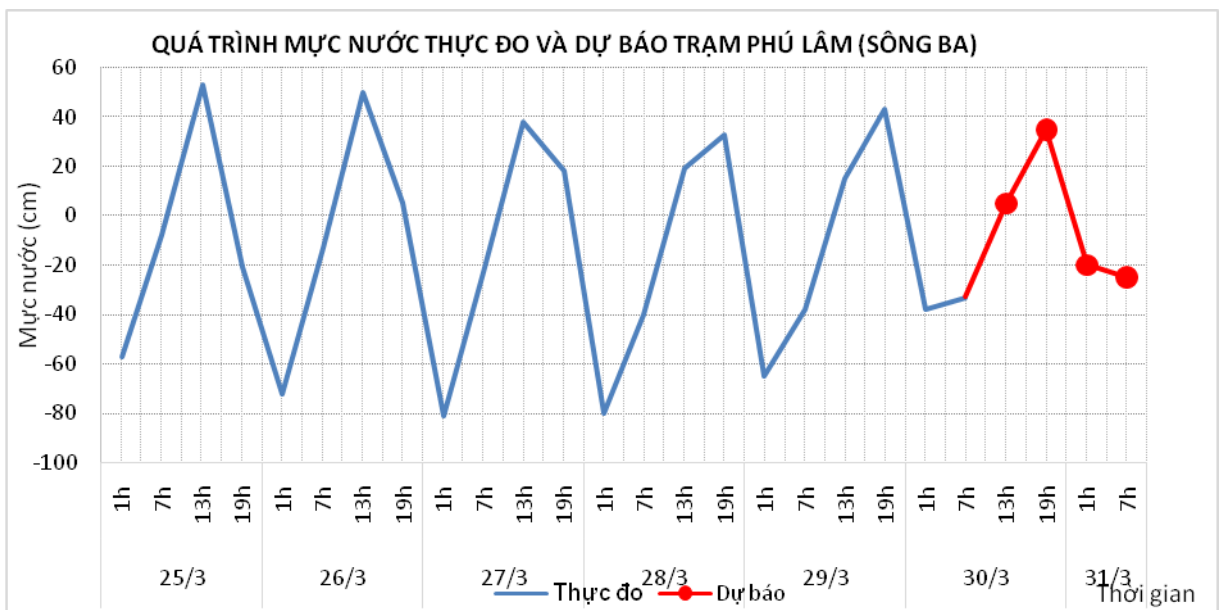
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa



7.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm

Cảnh báo: Từ ngày 31/3 đến ngày 02/4, trên các sông ở Bình Định có khả năng xuất hiện một đợt lũ. Trong đợt lũ này, đỉnh lũ trên các sông khả năng lên mức BĐ1.

Nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở vùng núi, ngập lụt vùng trũng thấp, ven sông, khu đô thị tỉnh Bình Định.

8. Khu vực Tây Nguyên

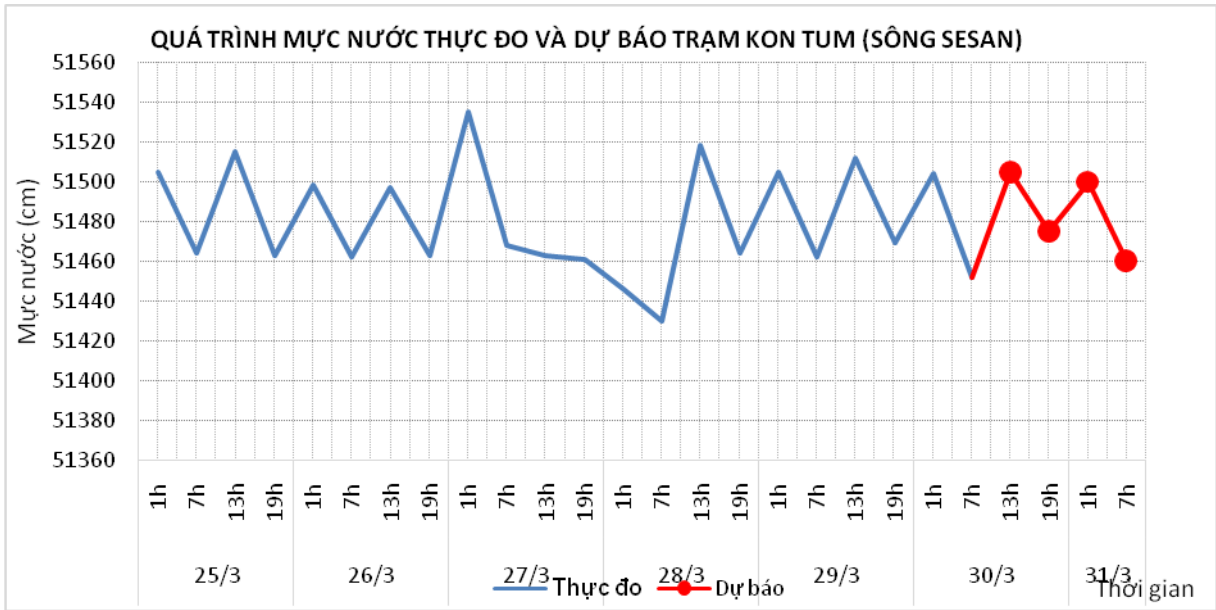
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



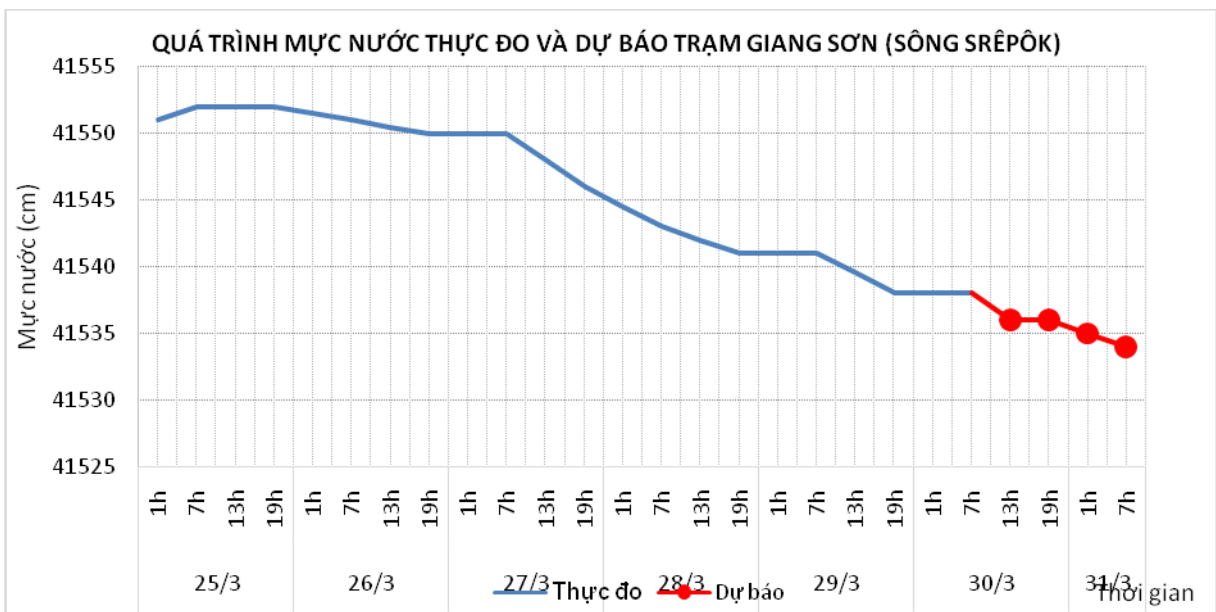
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.



9. Khu vực Nam Bộ

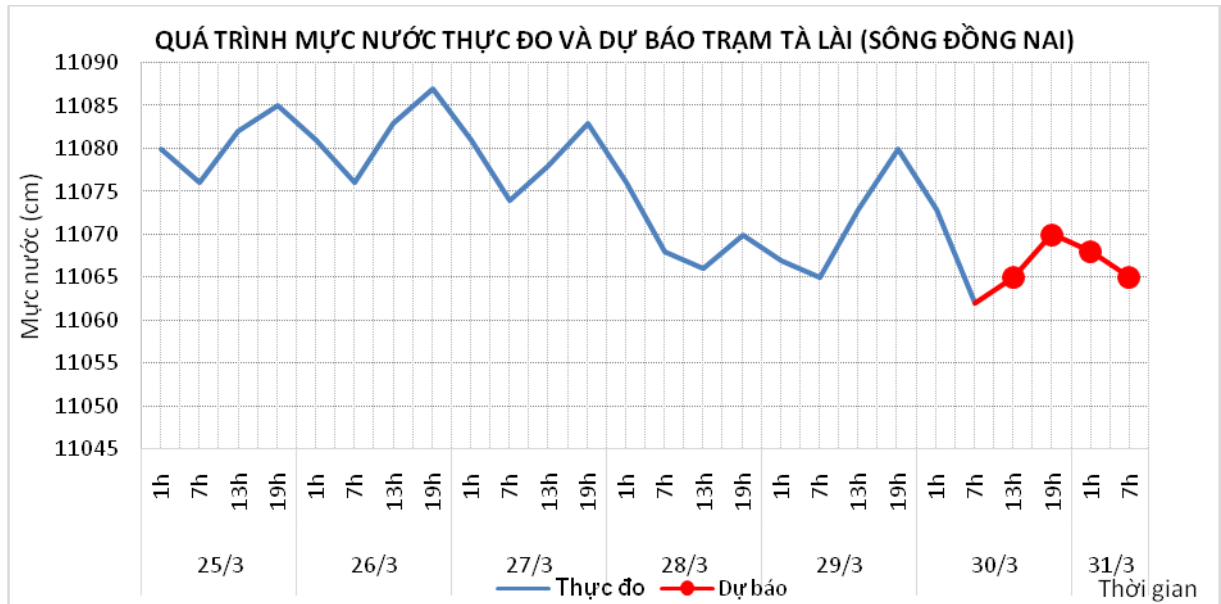
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.



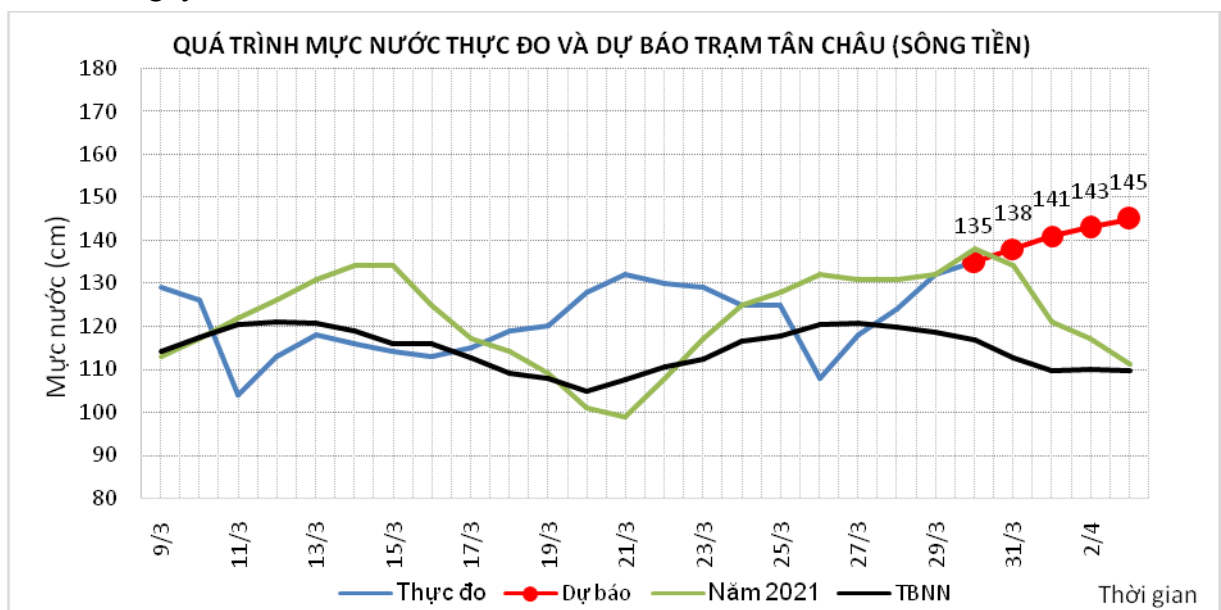
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

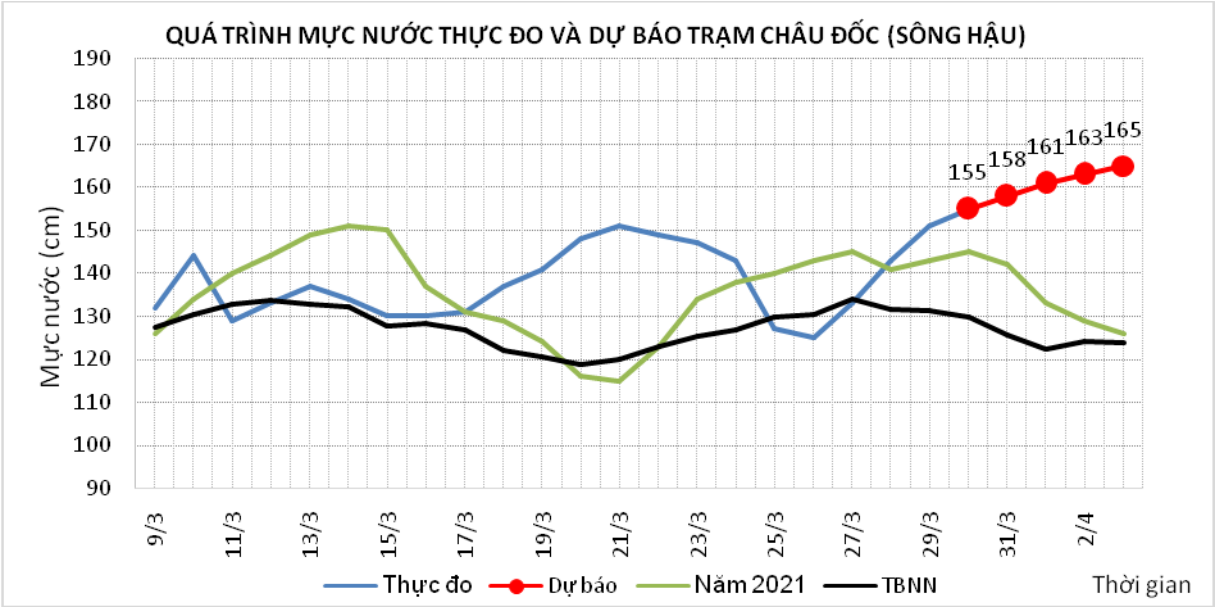
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mực nước cao nhất ngày 29/3, trên sông Tiền tại Tân Châu 1,32m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,51m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 03/4 mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,45m; tại Châu Đốc ở mức 1,65m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-29/03	19h-29/03	1h-30/03	7h-30/03	13h-30/03	19h-30/03	1h-31/03	7h-31/03	13h-31/03	19h-31/03	1h-01/04	7h-01/04
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	587	775	1451	211	600	850	1400	350				
Thao	Yên Bái	2471	2479	2491	2504	2510	2520	2515	2510				
Thao	Phú Thọ	1234	1233	1238	1238	1240	1245	1250	1255				
Lô	Tuyên Quang	1361	1367	1430	1433	1390	1360	1410	1450				
Lô	Vũ Quang	560	572	552	540	535	530	525	520				
Cầu	Đáp Cầu	102	69	40	100	100	70	40	90				
Thương	Phủ Lạng Thương	115	64	25	108	110	65	20	95				
Lục Nam	Lục Nam	98	42	13	102	100	50	5	95				
Thái Bình	Phả Lại	97	44	67	143	105	45	60	130	110	50		
Hồng	Hà Nội	150	110	86	168	160	105	75	160	150	95	70	150
Hoàng Long	Bến Đẽ	70	31	23	76	80	45	20	65				
Mã	Giàng	-23	-54	149	115	10	-65	135	110	40	-55		
Cả	Nam Đàn	40	-33	67	109	55	-40	50	110	70	-30		
La	Linh Cảm	-13	-82	89	97	5	-95	70	105				
Gianh	Mai Hóa	-11	-39	75	37	15	-50	70	52				
Hương	Kim Long	27	36	47	42	38	36	50	40				
Thu Bồn	Câu Lâu	43	64	11	-7	48	68	20	-10				
Trà Khúc	Trà Khúc	55	84	56	34	60	74	59	47				
Kôn	Thanh Hòa	679	679	676	678	676	675	672	674				
Ba	Phú Lâm	15	43	-38	-33	5	35	-20	-25				
Đăkbla	Kon Tum	51512	51469	51504	51452	51505	51475	51500	51460				
Krông Ana	Giang Sơn	41540	41538	41538	41538	41536	41536	41535	41534				
Đồng Nai	Tà Lài	11073	11080	11073	11062	11065	11070	11068	11065				

Ghi chú: (*): $Q \text{ m}^3/\text{s}$

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)						
		Thực đo	Dự báo					
		29/03	30/03	31/03	01/04	02/04	03/04	
Sông Tiền	Tân Châu	132 ↑	135 ↑	138 ↑	141 ↑	143 ↑	145 ↑	
Sông Hậu	Châu Đốc	151 ↑	155 ↑	158 ↑	161 ↑	163 ↑	165 ↑	

Tin phát lúc: 10h30’

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin
Nguyễn Thùy Anh

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin
Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng